

Bản án số: 56/2020/HS-PT

Ngày: 23 - 7 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG

- Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Tiến

Các Thẩm phán: Ông Phạm Hoàng Lâm

Ông Nguyễn Hồ Tâm Tú

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang, công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 25/2020/TLPT-HS ngày 22 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo Thị Thanh C do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2020/HS-ST ngày 17 tháng 4 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố 3, tỉnh Hậu Giang.

- Bị cáo bị kháng nghị:

Thị Thanh C; sinh năm: 1980 tại tỉnh Hậu Giang; nơi đăng ký thường trú: Ấp 1, xã 2, thành phố 3, tỉnh Hậu Giang; chỗ ở hiện nay: Ấp 1.1, xã 2.2, thành phố 3, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chao K (chết) và bà Thị C1; có chồng là Tô Hoàng T1; con có 03 người (lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2012); tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt ngày 16/12/2019 đến ngày 21/02/2020 cho gia đình bảo lãnh tại ngoại đến nay. Có mặt.

Ngoài ra trong vụ án còn có bị cáo Nguyễn Cu T và những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên tại phiên tòa phúc thẩm không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 16 giờ 40 phút ngày 16/12/2019, Công an thành phố 3, tỉnh Hậu Giang tiến hành kiểm tra bắt quả tang bị cáo Thị Thanh C đang có hành vi đổi chiếu các số đề đã bán được trong ngày 16/12/2019 cho các con bạc để tính thắng thua tại quán nước của ông Danh B và thu giữ nhiều vật chứng.

Quá trình điều tra Thị Thanh C khai nhận: Do nguồn thu nhập không ổn định nên đầu năm 2019, C bắt đầu ghi bán số đề rồi giao phơi để lại cho một người tên P (chưa xác định được nhân thân) để hưởng huê hồng. Đến khoảng giữa tháng 12/2019, C đứng ra làm chủ (thầu đề), các số đề bán được C giữ lại để tính thắng thua với người mua đề sau khi có kết quả xổ số kiến thiết mở thưởng trong ngày. Số tiền C bán số đề hàng ngày thấp nhất khoảng 2.000.000đ và cao nhất là ngày bị bắt quả tang là 9.471.000đ. C khai nhận số tiền thu lợi bất chính từ việc bán số đề hàng ngày là từ khoảng 200.000đ đến 300.000đ, nhưng cũng có ngày thua lỗ do các con bạc trúng số đề nhiều.

Việc mua bán bằng hình thức gặp trực tiếp hoặc nhắn tin qua điện thoại, mạng Zalo. Cách tính thắng thua dựa trên kết quả xổ số kiến thiết của các đài miền Nam: tỷ lệ trúng 1/80 lần đối với số đầu, số đuôi và bao lô 02 con số; tỷ lệ 1/600 lần đối với bao lô 03 con số.

Vào ngày 16/12/2019, C đã bán số đề cho Nguyễn Cu T đài Đồng Tháp số tiền 6.500.000đ (sau khi có kết quả xổ số kiến thiết thì T trúng số 50, bao lô đài Đồng Tháp được 4.000.000đ), đài Cà mau số tiền 65.000đ và bán cho 17 đối tượng khác với số tiền từ 26.000đ đến 465.000đ. Tổng số tiền C đã tham gia đánh bạc ngày 16/12/2019 là 13.951.000đ.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2020/HS-ST, ngày 17 tháng 4 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố 3, tỉnh Hậu Giang quyết định:

Tuyên bố bị cáo Thị Thanh C phạm tội “Đánh bạc”;

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Thị Thanh C 30.000.000đ để tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Về tang vật chứng:

1. Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau: 01 (một) tờ giấy lịch ghi phôi đề ngày 16/12/2019 có chữ ký của Thị Thanh C. 01 (một) mảnh giấy nhỏ một mặt có chữ Jet, mặt sau có ghi lô 39-8 có chữ ký của Thị Thanh C. 01 (một) cây viết mực xanh, vỏ viết màu trắng xanh.

2. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước các tài sản sau:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 7, số IMEI 350072098782162. Thu giữ của Thị Thanh C.

- Tiền Việt Nam 800.000đ. Trừ trong số tiền 37.884.000đ đã thu giữ của Thị Thanh C ngày 16/12/2019.

- Tiền Việt Nam 1.000.000đ thu giữ của Nguyễn Cu T.

3. Hoàn trả cho Thị Thanh C: Tiền Việt Nam 37.084.000đ.

Về nộp tiền đưa vào đánh bạc: Buộc Nguyễn Cu T nộp lại số tiền 5.780.000đ để tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về tội danh và hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Cu T; án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 14 tháng 5 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang có Quyết định kháng nghị số 60/QĐ-VKS-P7, kháng nghị một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2020/HS-ST ngày 17/4/2020 của Tòa án nhân dân thành phố 3. Đề nghị xét xử phúc thẩm vụ án theo hướng thay đổi tội danh và tăng mức hình phạt đối với bị cáo Thị Thanh C.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên toà phát biểu quan điểm: Xét thấy cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Thị Thanh C về tội đánh bạc là chưa đánh giá hết tính chất, mức độ hành vi của bị cáo. Ngày bị bắt, bị cáo đã bán số đề cho 18 con bạc với tổng số tiền là 13.951.000đ. Bị cáo đã cung cấp số điện thoại, mạng Zalo để người chơi liên hệ mua số đề. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang, sửa bản án sơ thẩm. Tuyên bố bị cáo Thị Thanh C phạm tội “Tổ chức đánh bạc”, xử phạt bị cáo từ 50.000.000đ đến 60.000.000đ.

Ý kiến của bị cáo: Thống nhất nội dung bản án mà cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang có quyết định kháng nghị đúng theo quy định tại Điều 336 và Điều 337 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên chấp nhận xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội theo như nội dung cáo trạng và bản án sơ thẩm. Đối chiếu lời khai của bị cáo và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Vào lúc 16 giờ 40 phút ngày 16/12/2019, Công an thành phố 3 kiểm tra bắt quả tang bị cáo Thị Thanh C đang đối chiếu các lô đề đã bán trong ngày 16/12/2019 để tính thắng thua tại quán nước của ông Danh B. Qua điều tra chứng minh được vào ngày 16/12/2019, bị cáo C đã bán số đề cho nhiều người chơi đề theo nhiều đài và bị cáo ăn thua trực tiếp với người mua số đề. Trong đó, có bị cáo Nguyễn Cu T tham gia đánh bạc đài Đồng Tháp số tiền 10.715.000đ, đài Cà Mau số tiền 65.000đ. Tòa án cấp sơ thẩm đã truy tố, xét xử bị cáo Thị Thanh C và Nguyễn Cu T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang, Hội đồng xét xử xét thấy:

Tổ chức đánh bạc là hành vi rủ rê, lôi kéo và tạo điều kiện thuận lợi khác cho những người khác tham gia đánh bạc trái phép với mục đích ăn thua bằng tiền hoặc hiện vật với nhau. Hành vi tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc chỉ bị coi là tội phạm khi việc tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc đó được xác định là có quy mô lớn. Nếu hành vi tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc chưa được xác định là với quy mô lớn và người phạm tội chưa bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc và hành vi tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc hoặc chưa bị kết án về một trong các tội này, hoặc đã bị kết án về các tội phạm này nhưng đã được xóa án tích thì chưa bị coi là phạm tội tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc. Còn đánh bạc là hành vi giữa hai hay nhiều chủ thể cùng đánh bạc với nhau nhằm mục đích ăn thua bằng tiền hoặc hiện vật một cách trái phép. Đối chiếu với hành vi của bị cáo Thị Thanh C xét thấy, bị cáo bán số đề trực tiếp cho 18 người và trực tiếp ăn thua với từng người, giữa 18 người này không có hành vi đánh bạc ăn thua với nhau nên phải xác định đây là trường hợp một người (chủ đề) đánh bạc với nhiều người (người mua số đề).

Do đó, kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang cho rằng bị cáo đã bán số đề cho trên 10 người và số tiền dùng đánh bạc trên 5.000.000đ để xác định bị cáo Thị Thanh C phạm tội “Tổ chức đánh bạc” là không có cơ sở, bởi vì vai trò tổ chức của bị cáo Thị Thanh C trong vụ án này là mờ nhạt. Vì vậy, việc cấp sơ

thẩm áp dụng khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự để xét xử bị cáo Thị Thanh C về tội “Đánh bạc” là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[4] Từ những nhận định nêu trên, không chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang.

[5] Về xử lý vật chứng: Các vật chứng là tang vật của vụ án thì tịch thu lưu vào hồ sơ vụ án. Các vật chứng khác là công cụ, phương tiện phạm tội còn giá trị thì tịch sung vào ngân sách nhà nước, không còn giá trị thì tịch thu tiêu hủy. Các vật chứng không liên quan đến hành vi phạm tội thì trả lại cho các bị cáo.

Án phí hình sự phúc thẩm: Không ai phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm d khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang. Giữ nguyên bản án sơ thẩm về tội danh và hình phạt đối với bị cáo Thị Thanh C. Sửa bản án sơ thẩm về phần xử lý vật chứng.

Tuyên bố bị cáo Thị Thanh C phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Thị Thanh C 30.000.000 (Ba mươi triệu) đồng.

Án phí hình sự phúc thẩm: Không ai phải chịu.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Tịch thu lưu vào hồ sơ vụ án: 01 (một) tờ giấy lịch ghi phôi đề ngày 16/12/2019 có chữ ký của Thị Thanh C; 01 (một) mảnh giấy nhỏ một mặt có chữ Jet, mặt sau có ghi lô 39-8 có chữ ký của Thị Thanh C.

(Hiện đang lưu trong hồ sơ vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 25/2020/TLPT-HS ngày 22/5/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang).

2. (i) Tịch thu lưu vào hồ sơ vụ án 01 (một) quyển sổ tay màu cam, bên trong có nhiều tờ giấy màu trắng có ghi nhiều chữ số, có chữ ký xác nhận của Thị Thanh C. (ii) Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cây viết mực xanh, vỏ viết màu trắng xanh. (iii) Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 7, màu gold, số IMEI 353072098783162; tiền Việt Nam 800.000đ thu giữ của bị cáo Thị Thanh C, trừ trong số tiền 37.884.000đ thu giữ của bị cáo

Thị Thanh C, còn lại 37.084.000đ hoàn trả lại cho bị cáo Thị Thanh C; tiền Việt Nam 1.000.000đ thu giữ của bị cáo Nguyễn Cu T.

(Hiện đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 13/3/2020).

3. Buộc bị cáo Nguyễn Cu T nộp số tiền 5.780.000đ để tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- Công an tỉnh Hậu Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- TAND, VKSND, CQCSĐT, Chi cục THADS Tp. 3;
- Công an xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu: HSVA; THS; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đình Tiến